

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ (2021-2025)
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐIỆN TRÀ VINH
(Giấy Chứng nhận ĐKDN số 2100110200 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh
cấp ngày 13/7/2006, thay đổi lần thứ 5 ngày 31/03/2020)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐIỆN TRÀ VINH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần phát triển Điện Trà Vinh ban hành ngày 27/03/2020;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ (2021-2025) của Công ty Cổ phần phát triển Điện Trà Vinh ngày 29/03/2021.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo Tổng kết hoạt động nhiệm kỳ (2016-2020), phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ (2021-2025) của HĐQT các chỉ tiêu cơ bản như sau:

a/ Thực hiện năm 2020:

- Sản lượng điện mua vào: 297,26 triệu kWh, đạt 102,5% kế hoạch năm 2020.
- Sản lượng điện thương phẩm: 280,58 triệu kWh, đạt 101,45% kế hoạch năm 2020.
- Tổng doanh thu: 519,32 tỷ đồng, đạt 101,53% kế hoạch năm 2020.
- Tỷ lệ tổn thất điện năng: 5,61 %.
- Lợi nhuận trước thuế: 28,49 tỷ đồng, đạt 88,98% kế hoạch năm 2020.
- Lợi nhuận sau thuế: 22,66 tỷ đồng.
- Phát triển khách hàng: 3.937 hộ, đạt 87,49 % kế hoạch năm 2020.
- Tỷ lệ cổ tức: 30%.
- Công tác đầu tư năm 2020 DTV:

TT	TÊN HẠNG MỤC	SLCKH	SLCTTT	KH 2020	TH 2020
1	Cải tạo lưới hạ áp	46	46	2,176	1,254
2	Xây dựng mới lưới hạ áp	24	25	1,103	0,935
3	XD mới lưới trung áp và TBA	40	43	5,090	3,457
4	Phí kiểm định thiết bị đo đếm			1,343	0,519
5	Đầu tư hệ thống đo đếm và thiết bị			2,333	2,151

	kèm theo (3.937 hộ)				
6	Sửa chữa thường xuyên			2,209	2,608
	TỔNG CỘNG:			14,254	10,923
	Nộp NSNN				14,24

b/ Kế hoạch năm 2021:

- Sản lượng điện mua vào: 312,77 triệu kWh.
- Sản lượng điện thương phẩm: 298,51 triệu kWh.
- Tổng doanh thu: 562,00 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 31,21 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 24,96 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức: 20%.
- Phát triển khách hàng: 3.000 hộ.
- Công tác đầu tư năm 2021 DTV:

T	TÊN HẠNG MỤC	Số lượng CT	Chiều dài (km)	Dung lượng lắp mới TBA (kVA)	Phát triển khách hàng mới	Tổng kinh phí (tỷ đồng)
1	Công trình mang sang 04 (Cải tạo lưới hạ áp)	4	2,53			0,244
2	Cải tạo lưới hạ áp	43	33,17			1,673
3	Xây dựng mới lưới hạ áp	41	24,12			1,912
4	Xây dựng mới lưới trung áp + TBA	95	8,75	6.875		7,349
5	Kiểm định điện kế , TBA					1,664
6	Đầu tư hệ thống đo đếm điện kế cả các thiết bị, phụ kiện kèm theo				3.000	1,801
7	Đầu tư hệ thống đo đếm (3.000 điện kế) thay định kỳ					0,919
8	Chi phí sửa chữa nhỏ					2,578
	Tổng cộng	183	68,57	6.875	3.000	18,140

c/ Các chỉ tiêu chính thực hiện đạt được so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm nhiệm kỳ (2016-2020):

Năm	ĐVT	2016		2017		2018		2019		2020	
		KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH
Sản lượng điện mua vào	Triệu Kwh	189	210	225	233	246	262	287	279	290	297
Sản lượng điện bán ra	Triệu Kwh	180	199	214	222	235	250	274	264	277	281
Doanh thu	Tỷ đồng	306	346	353	379	413	438	479	493	511	519

Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,7	16,01	14	24,8	21,68	22,01	28,3	26,1	32	28,4
Cổ tức	%	15	20	16	30	20	27	20	30	20	30
Hao hụt	%	5,0	5,32	4,97	4,98	4,5	4,68	4,5	5,37	4,63	5,61

Công tác đầu tư nhiệm kỳ (2016-2020):

Số TT	Năm	Số/LCT	Nội dung	Chiều dài (km)	Công suất (kVA)	Số tiền (tỷ đồng)
1	2016	62	XD mới ĐD HA	29,9		1,78
		86	Cải tạo SC ĐDHA	64,8		2,73
		35	TRẠM BA		2.688	3,2
	Cộng	183		94,71	2.688	7,8
2	2017	54	XD mới ĐD HA	32,8		2,37
		92	Cải tạo SC ĐDHA	80,79		3,63
		48	ĐDTA, TRẠM BA	1,13	3.951	4,54
	Cộng	194		114,71	3.951	10,54
3	2018	27	XD mới ĐD HA	10,96		0,74
		20	Cải tạo SC ĐDHA	13		0,9
		59	ĐDTA, TRẠM BA	0,72	3.513	4,36
	Cộng	106		24,68	3.513	6,01
4	2019	21	XD mới ĐD HA	10,75		0,73
		26	Cải tạo SC ĐDHA	15,12		0,78
		23	ĐDTA, TRẠM BA	0,43	1.313	1,56
	Cộng	70		26,29	1.313	3,06
5	2020	25	XD mới ĐD HA	11,68		0,93
		46	Cải tạo SC ĐDHA	25,08		1,25
		43	ĐDTA, TRẠM BA	0,9	2.925	3,46
	Cộng	114		37,71	2.925	5,64
	TC	667		298,10	14,390	33,05

d/ Chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ (2021-2025):

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1	Sản lượng mua vào	Triệu kWh	312	332	355	379	405
2	Sản lượng bán ra	Triệu kWh	298	318	340	363	388
3	Doanh thu	tỷ đồng	562	601	643	688	736
4	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	31,2	33,7	35,5	37,7	39,9
5	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	24,96	26,96	28,4	30,16	31,92
6	Cổ tức	%/năm	20	20	20	25	25
7	Hao hụt	%	4,63	4,5	4,5	4,5	4,5

Kế hoạch đầu tư nhiệm kỳ (2021-2025):

TT	Hạng mục	Giá trị (tỷ đồng)	Năm thực hiện	Giá trị đầu tư (tỷ đồng)
1	Xây dựng mới, cải tạo sửa chữa ĐDHA, XD ĐDTA và TBA, lắp NRKH (3.000 hộ), kiểm định điện kế (37.312)....	Tỷ đồng	2021	18,14
2	Xây dựng mới, cải tạo sửa chữa ĐDHA, XD ĐDTA và TBA, lắp NRKH (2.800hộ), kiểm định điện kế (36.254)....	Tỷ đồng	2022	17,32
3	Xây dựng mới, cải tạo sửa chữa ĐDHA, XD ĐDTA và TBA, lắp NRKH(2.500hộ), kiểm định điện kế (20.506)....	Tỷ đồng	2023	17,04
4	Xây dựng mới, cải tạo sửa chữa ĐDHA, XD ĐDTA và TBA, lắp NRKH(2.400hộ), kiểm định điện kế(21.280)....	Tỷ đồng	2024	16,11
5	Xây dựng mới, cải tạo sửa chữa ĐDHA, XD ĐDTA và TBA, lắp NRKH(2.200hộ), kiểm định điện kế (24.892)....	Tỷ đồng	2025	16,77
Tổng cộng:				85,39

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP biểu quyết tán thành 5.180.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành 00 cổ phần, đạt tỷ lệ 00 %

Điều 2. Thông qua Báo cáo Tổng kết nhiệm kỳ (2016-2020), phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ (2021-2025) của Ban Kiểm soát.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP biểu quyết tán thành 5.180.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành 00 cổ phần, đạt tỷ lệ 00 %

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP biểu quyết tán thành 5.180.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành 00 cổ phần, đạt tỷ lệ 00 %

Điều 4. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020

Lợi nhuận sau thuế năm 2020	22.665.612.003 đồng
1/. Chi trả cổ tức cho cổ đông: (30%/năm)	15.792.000.000 đồng
2/. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.300.000.000 đồng
3/. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020	5.573.612.003 đồng

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP biểu quyết tán thành 5.180.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành 00 cổ phần, đạt tỷ lệ 00 %

Điều 5. Thông qua Tờ trình phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2020 và kế hoạch năm 2021:

1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2020	TH năm 2020	TH/KH (%)
1	Sản lượng điện mua vào	Triệu kWh	290,00	297,26	102,50
2	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu kWh	276,56	280,58	101,45
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	511,49	519,32	101,53
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	32,03	28,49	88,98
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	25,62	22,66	88,44
6	Tỷ lệ cổ tức	%	20	30	150
7	Phát triển khách hàng	Hộ	4.500	3.937	87,49
8	Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật	Tỷ đồng	14,25	10,24	71,86

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2020	KH năm 2021	KH/TH (%)
1	Sản lượng điện mua vào	Triệu kWh	297,26	312,99	105,29
2	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu kWh	280,58	298,51	106,39
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	519,32	562,00	108,22
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	28,49	31,21	109,54
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	22,66	24,96	110,15
6	Tỷ lệ cổ tức	%	30	20	66,67
7	Phát triển khách hàng	Hộ	3.937	3.000	76,20
8	Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật	Tỷ đồng	10,24	18,13	177,05

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP biểu quyết tán thành 5.180.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành 00 cổ phần, đạt tỷ lệ 00 %

Điều 6. Thông qua Tờ trình Báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch trả thù lao thành viên cho HĐQT, BKS năm 2021.

1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27/3/2020 đã phê duyệt tổng số tiền thù lao của HĐQT, BKS trong năm 2020 là 375.000.000 đồng.

Tổng số đã chi là 330.000.000 đồng.

2. Phương án trả thù lao năm 2021 cho HĐQT, BKS cố định 420.000.000 đồng/năm; Ủy quyền cho HĐQT phân phối.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP biểu quyết tán thành 5.180.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành 00 cổ phần, đạt tỷ lệ 00 %

Điều 7. Thông qua Tờ trình sửa đổi Điều lệ và các Quy chế Công ty theo Luật Doanh nghiệp năm 2020.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP biểu quyết tán thành 5.180.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành 00 cổ phần, đạt tỷ lệ 00 %

Điều 8. Thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP biểu quyết tán thành 5.180.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành 00 cổ phần, đạt tỷ lệ 00 %

Điều 9. Thông qua Tờ trình quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP biểu quyết tán thành 5.180.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành 00 cổ phần, đạt tỷ lệ 00 %

Điều 10. Thông qua Tờ trình nhân sự tham gia HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2021-2025).

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP biểu quyết tán thành 5.180.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành 00 cổ phần, đạt tỷ lệ 00 %

Điều 11. Bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2021 – 2025).

Ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ (2021 – 2025):

TT	HỌ VÀ TÊN	Số phiếu bầu (phiếu)	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham dự Đại hội (%)
01	Ông Nguyễn Phong Danh	3.514.472	67,84
02	Bà Lương Thu Hằng	10.669.212	205,94
03	Ông Hồ Bảo Hùng	3.514.472	67,84
04	Bà Lê Thị Khê	4.571.672	88,24
05	Ông Lý Ngọc Tuấn	3.621.672	69,91

Điều 12. Bầu thành viên BKS nhiệm kỳ (2021 – 2025).

Ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ (2021 – 2025):

TT	HỌ VÀ TÊN	Số phiếu bầu (phiếu)	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham dự Đại hội (%)
01	Ông Quách Vĩnh Bình	3.872.672	74,75
02	Bà Nguyễn Hồng Huệ	6.486.328	125,20

Điều 13. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát hợp phiên đầu tiên

- Bà Lê Thị Khê giữ chức Chủ tịch Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ (2021-2025).
- Ông Quách Vĩnh Bình giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát.

Điều 14. Nội dung khác

Đại hội ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị chốt danh sách cổ đông, trả cổ tức năm 2020 theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (2021-2025).

Điều 15. Điều khoản thi hành:

- Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ (2021-2025) ngày 29 tháng 3 năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

- Các Ông/Bà thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty./.

Nơi nhận

- Như Điều 15;
- UBCKNN; Sở GDCKHN;
TTLKCK TPHCM;
- Công ty TNHH Năng lượng REE;
- Lưu VP, HDQT, BKS.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Lê Thị Khê

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ (2021-2025)
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐIỆN TRÀ VINH**

Hôm nay vào lúc 8 giờ 10 phút, ngày 29 tháng 3 năm 2021 tại Hội trường Công ty Cổ phần phát triển Điện Trà Vinh – Số 68 Nguyễn Chí Thanh, Khóm 1, Phường 9, Thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, Việt Nam. Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ (2021-2025) được tiến hành với những nội dung như sau:

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

Hội đồng Quản trị và 29 cổ đông dự và ủy quyền dự Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ (2021-2025) của Công ty Cổ phần phát triển Điện Trà Vinh.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI:

I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

- Đại hội đã nghe Bà Lê Thị Ngọc Hằng – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:
- Tổng số cổ phần của Công ty: 5.280.000 cổ phần (trong đó cổ phiếu quỹ là: 16.000 cổ phần).
- Tổng số cổ đông của Công ty: 111 cổ đông và tổng số cổ phần đang lưu hành là 5.264.000 cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 5.264.000 cổ phần (Năm triệu, hai trăm sáu mươi bốn ngàn cổ phần).
- Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự Đại hội: 111 cổ đông đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số đại biểu là cổ đông dự hoặc được ủy quyền tham dự có mặt: 29 người đại diện cho 5.180.700 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 98,41% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020 và Điều lệ của Công ty Cổ phần Phát triển Điện Trà Vinh, Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ (2021-2025) của Công ty Cổ phần phát triển Điện Trà Vinh là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

II. Bầu Đoàn Chủ tọa:

Đại hội đã tiến hành bầu Đoàn Chủ tọa để điều hành Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tọa gồm các thành viên sau đây:

1. Bà Lê Thị Khê – Chủ tịch HĐQT

2. Ông Lý Ngọc Tuấn – Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc Công ty

3. Ông Nguyễn Phong Danh – Thành viên HĐQT

III. Bầu Thư ký và Ban Kiểm phiếu:

Để giúp cho Đoàn Chủ tọa, ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung diễn ra trong Đại hội và phục vụ công tác kiểm phiếu. Sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Đoàn Chủ tọa giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Thư ký và Ban Kiểm phiếu gồm:

Thư ký:

1. Ông Bùi Thanh Phú – Thư ký

Ban kiểm phiếu gồm các thành viên sau đây:

1. Bà Lê Thị Ngọc Hằng – Trưởng Ban kiểm phiếu

2. Ông Huỳnh Văn Thắng – Thành viên

3. Ông Kiều Thanh Hải – Thành viên

4. Ông Phùng Văn Phong – Thành viên

IV. Thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội:

Sau khi nghe Chủ tọa công bố Chương trình nghị sự và Quy chế tổ chức Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình và Quy chế làm việc Đại hội.

V. Nội dung chính của Đại hội:

1. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông:

- Đại hội đã nghe Bà Lê Thị Khê – Chủ tịch HĐQT thông qua Báo cáo Tổng kết hoạt động nhiệm kỳ (2016-2020), phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ (2021-2025) của HĐQT; Tờ trình nhân sự HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2021-2025).

- Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Huỳnh Phương – Trưởng Ban Kiểm soát thông qua Báo cáo Tổng kết hoạt động nhiệm kỳ (2016-2020), phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ (2021-2025) của BKS; Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021; Thông qua Tờ trình quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Đại hội đã nghe Ông Lý Ngọc Tuấn – TV. HĐQT – Tổng Giám đốc thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán; Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020; Tờ trình phê duyệt kết quả SXKD 2020 và kế hoạch 2021.

- Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Phong Danh – TV. HĐQT thông qua Tờ trình Báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch trả thù lao thành viên cho HĐQT, BKS năm 2021; Tờ trình sửa đổi Điều lệ và các quy chế công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020.

2. Thảo luận và thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội:

Đại hội tiến hành thảo luận về các nội dung Báo cáo, các Tờ trình Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đã thống nhất các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội và có một số ý kiến như sau:

A/ Cổ đông Thượng Trung Tâm trình bày tham luận một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý kỹ thuật, kinh doanh góp phần đưa Công ty phát triển ngày càng bền vững:

*Trước hết, chúng tôi nhất trí cao với Dự thảo Báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động năm 2020 và tổng kết hoạt động nhiệm kỳ (2016-2020), phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ

(2021-2025); Báo cáo của Ban Kiểm soát về kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, tổng kết nhiệm kỳ (2016-2020) và phương hướng nhiệm kỳ (2021-2025),...các Tờ trình của Hội đồng Quản trị, các nội dung báo cáo đã đánh giá toàn diện và đầy đủ về công tác quản trị doanh nghiệp của Hội đồng Quản trị trong năm 2020 và cả nhiệm kỳ (2016-2020). Từ đó, đề ra phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ (2021-2025).

*Năm 2020 và cả nhiệm kỳ (2016-2020) theo tôi đánh giá là nhiệm kỳ hết sức khó khăn trong công tác kinh doanh mua bán điện của Công ty nói chung và các đơn vị trực thuộc Công ty nói riêng. Trong đó có 4 huyện nuôi trồng thủy sản như Cầu Ngang, Duyên Hải, Trà Cú và Châu Thành, do gặp bất lợi về thời tiết, trình độ kỹ thuật của người nuôi còn hạn chế, dẫn đến dịch bệnh xảy ra thường xuyên. Nhiều vùng nuôi tôm sú thất vụ, một số hộ nuôi thua lỗ nặng dẫn đến treo ao trong thời gian dài, làm ảnh hưởng đến sản lượng điện thương phẩm bán ra; Mặc dù trong cả nhiệm kỳ sản lượng bán ra thực hiện đạt so với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra hàng năm, nhưng tỷ lệ tổn thất điện năng không đạt. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể người lao động trong Công ty, kết quả mang lại doanh thu hàng năm đều vượt cao hơn so kế hoạch, tỷ lệ cổ tức hàng năm đề đạt và vượt theo chỉ tiêu nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

*Từ những kết quả đạt được và hạn chế trong nhiệm kỳ qua, để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu nghị quyết mà đại hội đồng cổ đông hôm nay biểu quyết thông qua. Đồng thời để đáp ứng nhu cầu sử dụng điện khu vực nuôi trồng thủy sản, góp phần nâng cao mật độ dân trí, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tăng số hộ sử dụng điện, tăng sản lượng điện,... chúng tôi xin có ý kiến để làm rõ thêm các giải pháp trong công tác lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu mà nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã đề ra như sau:

- *Một là:* Giải quyết nhu cầu bức xúc của các hộ nuôi tôm, Công ty cần phối kết hợp tốt với điện lực để nâng công suất trạm biến áp hiện hữu bị quá tải, đẩy tải theo nội dung Quyết định 1842/QĐ-PCTV ngày 04/11/2016 của Công ty điện lực Trà Vinh về việc ban hành Quy định thực hiện công tác nâng công suất các trạm biến áp do Công ty điện lực Trà Vinh quản lý bán điện cho các tổ chức kinh doanh điện nông thôn.

- *Hai là:* Trước khi lập kế hoạch ban lãnh đạo Công ty và điện nông thôn các huyện phải tổ chức làm việc với UBND các huyện để nắm quy hoạch và đề xuất của địa phương để trên cơ sở đó tiến hành khảo sát thực tế và xem xét đầu tư.

- *Ba là:* Mạnh dạng ứng dụng các phần mềm trong quản lý kỹ thuật và kinh doanh nhằm giảm tổn thất điện năng, ghi chỉ số điện bằng thiết bị điện tử, thông báo tiền điện qua Zalo, ZaloPay và các hệ thống của ngân hàng.

- *Bốn là:* Triển khai thay thế công tơ cơ sang công tơ điện tử.

- *Năm là:* Tiếp tục đầu tư xây thêm trạm biến áp có công suất vừa và nhỏ dưới tuyến trung áp có sẵn để giảm bán kính cấp điện của lưới điện hiện hữu.

- *Sáu là:* Công ty xây dựng kế hoạch mua sắm vật tư vào tháng 12 hằng năm để kịp thời phát triển khách hàng mới khai thác sản lượng điện tăng doanh thu, đồng thời triển khai công tác đầu tư, sửa chữa, nâng cấp cải tạo lưới điện trong 6 tháng đầu năm với mục đích giảm tổn thất điện năng và cung cấp điện cho khách hàng an toàn, hiệu quả.

B/ Cổ đông Lê Thị Ngọc Hằng trình bày tham luận về hiệu quả sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ (2016-2020) như sau:

Sau khi nghe báo cáo Tổng kết kết quả thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ (2016-2020) cũng như phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu nhiệm kỳ (2021-2025) của

Hội đồng Quản trị, tôi hoàn toàn thống nhất với các báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội vừa được trình bày trước đại hội. Báo cáo được chuẩn bị rất công phu, đầy đủ, qua đó đã đánh giá được những mặt mạnh cũng như những hạn chế trong nhiệm kỳ qua và đề ra phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp trong nhiệm kỳ tới. Cụ thể nhiệm kỳ (2016-2020) đạt kết quả như sau:

- Kế hoạch sản lượng điện mua vào là 1.237 triệu kWh, thực hiện 1.281 triệu kWh, đạt 104% so với kế hoạch.

- Kế hoạch sản lượng điện bán ra là 1.180 triệu kWh, thực hiện 1.216 triệu kWh, đạt 103% so với kế hoạch.

- Kế hoạch doanh thu 2.062 tỷ đồng, thực hiện 2.175 tỷ đồng, đạt 105% so với kế hoạch.

- Kế hoạch lợi nhuận trước thuế 106,680 tỷ đồng, thực hiện 117,32 tỷ đồng, đạt 109,97% so với kế hoạch.

Tuy nhiên, năm 2019 và năm 2020, chỉ tiêu lợi nhuận của Công ty không đạt do nhiều nguyên nhân khách quan như điều kiện biết đổi khí hậu xâm nhập mặn kéo dài, tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi lây lan trên diện rộng. Đặc biệt, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, cả nước chung tay phòng chống dịch và hỗ trợ người dân vượt qua khó khăn, Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị quyết 41/NQ-CP ngày 9/4/2020, Bộ công thương ban hành Công văn số 2698/BCT-ĐTDL ngày 16/4/2020 về hỗ trợ giảm giá điện, giảm tiền điện cho các khách hàng sử dụng điện bị ảnh hưởng của dịch Covid-19, làm ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của DTV.

Để thực hiện đạt kế hoạch SXKD nhiệm kỳ (2021-2025) tôi xin có 1 số kiến nghị như sau:

1/ Kiện toàn bộ máy tổ chức, sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực sẵn có, áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất kinh doanh.

2/ Tập trung xây dựng các ĐDTA và TBA, các ĐDHA xuống cấp có tỷ lệ tổn thất cao kịp thời đúng theo kế hoạch, khai thác có hiệu quả các công trình từ đó giảm tỷ lệ tổn thất điện năng, tăng lợi nhuận.

3/ Sử dụng có hiệu quả và bảo tồn phát triển nguồn vốn của DTV.

C/ Cổ đông Lương Thu Hằng trình bày một số ý kiến như sau:

1/ Về khoản 1 và khoản 2 Điều 19 của Dự thảo Điều lệ (sửa đổi, bổ sung):

“1/ Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

2/ Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.”

Chúng tôi đề nghị giữ nguyên các tỷ lệ họp ĐHĐCĐ như quy định hiện hành và do đó đề nghị sửa lại như sau:

“1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện **ít nhất 65%** tổng số phiếu biểu quyết.

2/ Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện **ít nhất 51%** tổng số phiếu biểu quyết trở lên.”

2/ Về khoản 1 và khoản 2 Điều 21 của Dự thảo Điều lệ (sửa đổi, bổ sung):

*1/ Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ **65%** tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp năm 2020: a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty; e) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

2/ Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu **trên 50%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp năm 2020.”

Việc dự kiến sửa đổi, bổ sung nêu trên có thể dẫn đến làm mất đi vai trò của nhóm cổ đông lớn còn lại trong việc tham gia vào các quyết định của ĐHĐCĐ Công ty. Do đó, chúng tôi đề nghị giữ nguyên các tỷ lệ biểu quyết của ĐHĐCĐ như đã được quy định trong Điều lệ hiện hành vốn đã được duy trì từ nhiều năm nay là 75% và 65%. Cụ thể, Khoản 1 và Khoản 1 Điều 21 Dự thảo Điều lệ đề nghị sửa lại thành:

*1/ Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ **75%** tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp năm 2020: a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty; e) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

2/ Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu từ **65%** tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp năm 2020.”

3/ Về khoản 8 Điều 22 dự thảo Điều lệ (sửa đổi, bổ sung):

“8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.”

Chúng tôi đề nghị giữ nguyên tỷ lệ biểu quyết như quy định của Điều lệ hiện hành là “ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành”. Do đó, Khoản 8 Điều 22 của dự thảo đề nghị sửa thành:

“8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu **ít nhất 75%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.”

D/ Cổ đông Nguyễn Phong Danh có ý kiến như sau: Qua tiếp nhận ý kiến đóng góp của cổ đông Lương Thu Hằng. Công ty TNHH năng lượng REE thống nhất ý kiến đóng góp của cổ đông Lương Thu Hằng.

E/ Cổ đông Hồ Bảo Hùng có ý kiến như sau: Công nhận kết quả sản xuất kinh doanh đã đạt được trong nhiệm kỳ (2016-2020). Công ty Cổ phần phát triển Điện Trà Vinh có đặc điểm riêng biệt vừa thực hiện mục tiêu cho cổ đông vừa thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh giao. Trong nhiệm kỳ qua Công ty đã đạt kết quả tốt và tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước, đảm bảo cung cấp điện an toàn và liên tục. Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ (2021-2025) các chỉ tiêu tăng trưởng 6%, để đạt được các chỉ tiêu trên DTV có kế hoạch đầu tư xây dựng đường dây trung áp, trạm biến áp, hạ thế. Đặc biệt năm 2021 DTV có kế hoạch đầu tư năng lượng mặt trời để sản xuất ra điện bán cho khách hàng, hướng đến phát triển bền vững và cung cấp năng lượng sạch cho địa phương. Công ty cần nghiên cứu đầu tư có hiệu quả đáp ứng mục tiêu ĐHĐCĐ và HĐQT đã giao. Đồng thời có đổi mới để nâng cao lợi nhuận cho Công ty. Công ty TNHH năng lượng REE có kinh nghiệm lâu

năm trong ngành năng lượng và cam kết sát cánh cùng HĐQT trong việc đưa Công ty ngày càng phát triển.

* Thay mặt Đoàn Chủ tọa, Chủ tịch Hội đồng Quản trị xin tiếp thu ý kiến phát biểu của Ông Hồ Bảo Hùng Giám đốc Công ty TNHH năng lượng REE về nhận xét, đánh giá kết quả đạt được của nhiệm kỳ qua và đưa ra phương hướng nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tới. Ý kiến được bổ sung vào nghị quyết để HĐQT và Ban điều hành thực hiện trong nhiệm kỳ này.

3. Biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội:

Trên cơ sở Báo cáo, Tờ trình và thảo luận của Đại hội cổ đông đã tiến hành biểu quyết (bằng Phiếu biểu quyết) thông qua các nội dung sau đây:

3.1. Thông qua Báo cáo Tổng kết hoạt động nhiệm kỳ (2016-2020), phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ (2021-2025) của HĐQT các chỉ tiêu cơ bản như sau:

a/ Thực hiện năm 2020:

- Sản lượng điện mua vào: 297,26 triệu kWh, đạt 102,5% kế hoạch năm 2020.
- Sản lượng điện thương phẩm: 280,58 triệu kWh, đạt 101,45% kế hoạch năm 2020.
- Tổng doanh thu: 519,32 tỷ đồng, đạt 101,53% kế hoạch năm 2020.
- Tỷ lệ tổn thất điện năng: 5,61 %.
- Lợi nhuận trước thuế: 28,49 tỷ đồng, đạt 88,98% kế hoạch năm 2020.
- Lợi nhuận sau thuế: 22,66 tỷ đồng.
- Phát triển khách hàng: 3.937 hộ, đạt 87,49 % kế hoạch năm 2020.
- Tỷ lệ cổ tức: 30%.
- Công tác đầu tư năm 2020 DTV:

TT	TÊN HẠNG MỤC	SLCKH	SLCTTT	KH 2020	TH 2020
1	Cải tạo lưới hạ áp	46	46	2,176	1,254
2	Xây dựng mới lưới hạ áp	24	25	1,103	0,935
3	XD mới lưới trung áp và TBA	40	43	5,090	3,457
4	Phí kiểm định thiết bị đo đếm			1,343	0,519
5	Đầu tư hệ thống đo đếm và thiết bị kèm theo (3.937 hộ)			2,333	2,151
6	Sửa chữa thường xuyên			2,209	2,608
	TỔNG CỘNG:			14,254	10,923
	Nộp NSNN				14,24

b/ Kế hoạch năm 2021:

- Sản lượng điện mua vào: 312,77 triệu kWh.
- Sản lượng điện thương phẩm: 298,51 triệu kWh.
- Tổng doanh thu: 562,00 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 31,21 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 24,96 tỷ đồng

- Tỷ lệ cổ tức: 20%.
- Phát triển khách hàng: 3.000 hộ.
- Công tác đầu tư năm 2021 DTV:

TT	TÊN HẠNG MỤC	Số lượng CT	Chiều dài (km)	Dung lượng lắp mới TBA (kVA)	Phát triển khách hàng mới	Tổng kinh phí (tỷ đồng)
1	Công trình mang sang 04 (Cải tạo lưới hạ áp)	4	2,53			0,244
2	Cải tạo lưới hạ áp	43	33,17			1,673
3	Xây dựng mới lưới hạ áp	41	24,12			1,912
4	Xây dựng mới lưới trung áp + TBA	95	8,75	6.875		7,349
5	Kiểm định điện kế, TBA					1,664
6	Đầu tư hệ thống đo đếm điện kế cả các thiết bị, phụ kiện kèm theo				3.000	1,801
7	Đầu tư hệ thống đo đếm (3.000 điện kế) thay định kỳ					0,919
8	Chi phí sửa chữa nhỏ					2,578
	Tổng cộng	183	68,57	6.875	3.000	18,140

c/ Các chỉ tiêu chính thực hiện đạt được so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm nhiệm kỳ (2016-2020):

Năm	ĐVT	2016		2017		2018		2019		2020	
		KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH
Sản lượng điện mua vào	Triệu Kwh	189	210	225	233	246	262	287	279	290	297
Sản lượng điện bán ra	Triệu Kwh	180	199	214	222	235	250	274	264	277	281
Doanh thu	Tỷ đồng	306	346	353	379	413	438	479	493	511	519
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,7	16,01	14	24,8	21,68	22,01	28,3	26,1	32	28,4
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,56	12,75	11,2	19,7	17,34	17,37	22,64	20,4	25,6	22,6
Cổ tức	%	15	20	16	30	20	27	20	30	20	30
Hao hụt	%	5,0	5,32	4,97	4,98	4,5	4,68	4,5	5,37	4,63	5,61

Công tác đầu tư nhiệm kỳ (2016-2020):

Số TT	Năm	Số/LCT	Nội dung	Chiều dài (km)	Công suất (kVA)	Số tiền (tỷ đồng)
-------	-----	--------	----------	----------------	-----------------	-------------------

1	2016	62	XD mới ĐD HA	29,9		1,78
		86	Cải tạo SC ĐDHA	64,8		2,73
		35	TRẠM BA		2.688	3,2
	Cộng	183		94,71	2.688	7,8
2	2017	54	XD mới ĐD HA	32,8		2,37
		92	Cải tạo SC ĐDHA	80,79		3,63
		48	ĐDTA, TRẠM BA	1,13	3.951	4,54
	Cộng	194		114,71	3.951	10,54
3	2018	27	XD mới ĐD HA	10,96		0,74
		20	Cải tạo SC ĐDHA	13		0,9
		59	ĐDTA, TRẠM BA	0,72	3.513	4,36
	Cộng	106		24,68	3.513	6,01
4	2019	21	XD mới ĐD HA	10,75		0,73
		26	Cải tạo SC ĐDHA	15,12		0,78
		23	ĐDTA, TRẠM BA	0,43	1.313	1,56
	Cộng	70		26,29	1.313	3,06
5	2020	25	XD mới ĐD HA	11,68		0,93
		46	Cải tạo SC ĐDHA	25,08		1,25
		43	ĐDTA, TRẠM BA	0,9	2.925	3,46
	Cộng	114		37,71	2.925	5,64
	TC	667		298,10	14.390	33,05

d/ Chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ (2021-2025):

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1	Sản lượng mua vào	Triệu kWh	312	332	355	379	405
2	Sản lượng bán ra	Triệu kWh	298	318	340	363	388
3	Doanh thu	tỷ đồng	562	601	643	688	736
4	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	31,2	33,7	35,5	37,7	39,9
5	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	24,96	26,96	28,4	30,16	31,92
6	Cổ tức	%	20	20	20	25	25
7	Hao hụt	%	4,63	4,5	4,5	4,5	4,5

Kế hoạch đầu tư nhiệm kỳ (2021-2025):

TT	Hạng mục	Giá trị (tỷ đồng)	Năm thực hiện	Giá trị đầu tư (tỷ đồng)
1	Xây dựng mới, cải tạo sửa chữa ĐDHA, XD ĐDTA và TBA, lắp NRKH (3.000 hộ), kiểm định điện kế (37.312)....	Tỷ đồng	2021	18,14

2	Xây dựng mới, cải tạo sửa chữa ĐDHA, XD ĐDTA và TBA, lắp NRKH (2.800hộ), kiểm định điện kế (36.254)....	Tỷ đồng	2022	17,32
3	Xây dựng mới, cải tạo sửa chữa ĐDHA, XD ĐDTA và TBA, lắp NRKH (2.500hộ), kiểm định điện kế (20.506)....	Tỷ đồng	2023	17,04
4	Xây dựng mới, cải tạo sửa chữa ĐDHA, XD ĐDTA và TBA, lắp NRKH (2.400hộ), kiểm định điện kế(21.280)....	Tỷ đồng	2024	16,11
5	Xây dựng mới, cải tạo sửa chữa ĐDHA, XD ĐDTA và TBA, lắp NRKH(2.200hộ), kiểm định điện kế (24.892)....	Tỷ đồng	2025	16,77
Tổng cộng:				85,39

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.180.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%; không tán thành là 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00 %.

3.2. Thông qua Báo cáo Tổng kết nhiệm kỳ (2016-2020), phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ (2021-2025) của BKS.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.180.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%; không tán thành là 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00 %.

3.3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.180.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%; không tán thành là 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00 %.

3.4. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020

Lợi nhuận sau thuế năm 2020	22.665.612.003 đồng
1/. Chi trả cổ tức cho cổ đông: (30%/năm)	15.792.000.000 đồng
2/. Trích quỹ khen thưởng + phúc lợi	1.300.000.000 đồng
3/. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020	5.573.612.003 đồng

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.180.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%; không tán thành là 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00 %.

3.5. Thông qua Tờ trình phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2020 và kế hoạch năm 2021:

1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2020	TH năm 2020	TH/KH (%)
1	Sản lượng điện mua vào	Triệu kWh	290,00	297,26	102,50
2	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu kWh	276,56	280,58	101,45
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	511,49	519,32	101,53
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	32,03	28,49	88,98

5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	25,62	22,66	88,44
6	Tỷ lệ cổ tức	%	20	30	150
7	Phát triển khách hàng	Hộ	4.500	3.937	87,49
8	Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật	Tỷ đồng	14,25	10,24	71,86

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2020	KH năm 2021	KH/TH (%)
1	Sản lượng điện mua vào	Triệu kWh	297,26	312,99	105,29
2	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu kWh	280,58	298,51	106,39
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	519,32	562,00	108,22
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	28,49	31,21	109,54
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	22,66	24,96	110,15
6	Tỷ lệ cổ tức	%	30	20	66,67
7	Phát triển khách hàng	Hộ	3.937	3.000	76,20
8	Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật	Tỷ đồng	10,24	18,13	177,05

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.180.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%; không tán thành là 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00 %.

3.6. Thông qua Tờ trình Báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch trả thù lao thành viên cho HĐQT, BKS năm 2021.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27/3/2020 đã phê duyệt tổng số tiền thù lao của HĐQT, BKS trong năm 2020 là 375.000.000 đồng. Tổng số đã chi là 330.000.000 đồng. HĐQT: 243.000.000 đồng, BKS: 87.000.000 đồng

Phương án trả thù lao năm 2021 cho HĐQT, BKS cố định 420.000.000 đồng/năm; Ủy quyền cho HĐQT phân phối.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.180.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%; không tán thành là 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00 %.

3.7. Thông qua Tờ trình sửa đổi Điều lệ và các quy chế Công ty theo Luật Doanh nghiệp năm 2020.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.180.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%; không tán thành là 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00 %.

3.8. Thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.180.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%; không tán thành là 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00 %.

3.9. Thông qua Tờ trình quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.180.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%; không tán thành là 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00 %.

3.10. Thông qua Tờ trình nhân sự tham gia HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2021-2025).

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.180.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%; không tán thành là 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00 %.

3.11. Qua kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2021 – 2025):

Đại hội tiến hành bầu cử, công bố kết quả và thống nhất bầu các nhân sự sau đây là thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ (2021 – 2025):

TT	HỌ VÀ TÊN	Số phiếu bầu (phiếu)	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham dự Đại hội (%)
01	Ông Nguyễn Phong Danh	3.514.472	67,84
02	Bà Lương Thu Hằng	10.669.212	205,94
03	Ông Hồ Bảo Hùng	3.514.472	67,84
04	Bà Lê Thị Khê	4.571.672	88,24
05	Ông Lý Ngọc Tuấn	3.621.672	69,91

3.12. Qua kết quả bầu thành viên BKS nhiệm kỳ (2021 – 2025):

Đại hội tiến hành bầu cử, công bố kết quả và thống nhất bầu các nhân sự sau đây là thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ (2021 – 2025):

TT	HỌ VÀ TÊN	Số phiếu bầu (phiếu)	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham dự Đại hội (%)
01	Ông Quách Vĩnh Bình	3.872.672	74,75
02	Bà Nguyễn Hồng Huệ	6.486.328	125,20

4/ Hội đồng Quản trị họp phiên đầu tiên

Bà Lê Thị Ngọc Hằng (thư ký phiên họp đầu tiên) thông qua biên bản họp HĐQT. HĐQT thống nhất bầu Bà Lê Thị Khê giữ chức Chủ tịch Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ (2021-2025), Bầu ông Quách Vĩnh Bình giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát.

5/ Nội dung khác

Đại hội ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị chốt danh sách cổ đông, trả cổ tức năm 2020 theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (2021-2025).

VI. Thư ký thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội:

Ông Bùi Thanh Phú – thư ký thông qua biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội.

VII. Kết luận:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc vì lợi ích của các cổ đông.

C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

Biên bản này được lập vào hồi 11 giờ 30 phút, ngày 29/3/2021 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ (2021-2025) của Công ty Cổ phần Phát triển Điện Trà Vinh kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Biên bản được lập thành bảy (07) bản, có giá trị pháp lý như nhau, một (01) bản gửi UBCKNN, một (01) bản gửi Sở GD&ĐT; một (01) bản gửi TTLKCK TP.HCM, một (01) bản gửi Công ty TNHH Năng lượng REE và ba (3) bản lưu tại trụ sở Công ty Cổ phần Phát triển Điện Trà Vinh./.

THƯ KÝ



Bùi Thanh Phú

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**



Lê Thị Khê



BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
NĂM 2020 VÀ TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA NHIỆM KỲ (2016 – 2020),
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ (2021- 2025)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần phát triển điện Trà Vinh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27 tháng 3 năm 2020.
- Căn cứ Quy chế hoạt động của HĐQT, ban hành kèm theo Quyết định số 04/QĐ-HĐQT, ngày 12/05/2020;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phát triển điện Trà Vinh xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ (2021- 2025) kết quả hoạt động Hội đồng quản trị năm 2020 và nhiệm kỳ (2016- 2020) và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ (2021- 2025) với các nội dung như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020 VÀ NHIỆM KỲ (2016-2020)

I. Kết quả hoạt động năm 2020:

1. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020:

1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

Năm 2020 Công ty thực hiện nghiêm túc Nghị quyết đại hội đồng cổ đông. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 đạt các chỉ tiêu như sau:

Số T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ %
1	2	3	4	5	$6=5/4*100$
1	Sản lượng điện mua vào	Triệu kWh	290,00	297,26	102,5
2	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu kWh	276,56	280,58	101,45
3	Tổng doanh thu	tỷ đồng	511,49	519,32	101,53
4	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	32,02	28,49	88,98
5	Tỷ lệ cố tức	%	20%	30%	150

1.2 Công tác đầu tư :

TT	TÊN HẠNG MỤC	SLCT KH	SL CT TT	KH 2020	TH 2020
1	Cải tạo lưới hạ áp	46	46	2,176	1,254
2	Xây dựng mới lưới hạ áp	24	25	1,103	0,935
3	XD mới lưới trung áp và TBA	40	43	5,090	3,457
4	Phí kiểm định thiết bị đo đếm			1,343	0,519
5	Đầu tư hệ thống đo đếm và thiết bị kèm theo (3.937 hộ)			2,333	2,151
6	Sửa chữa thường xuyên			2,209	2,608
	TỔNG CỘNG:			14,254	10,923
	Nộp NSNN				14,24

2. Các hoạt động của HĐQT năm 2020

2.1 Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị :

Để thực hiện hoàn thành Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua tại ĐHCĐ thường niên năm 2020, HĐQT của DTV tiến hành 4 phiên họp định kỳ và 5 cuộc họp bất thường, xin ý kiến bằng văn bản 11 lần, ban hành 14 Nghị quyết, 15 Quyết định; Hồ sơ, tài liệu được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT, BKS dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước. Nội dung các phiên họp được sự nhất trí và đồng thuận biểu quyết đồng ý của 5/5 thành viên HĐQT, tạo điều kiện thuận lợi trong việc ban hành Nghị quyết, Quyết định của HĐQT chỉ đạo giám sát các nội dung vào thực tế kinh doanh của Công ty. Các Nghị quyết đã được thông qua như sau (DS các NQ và QĐ của HĐQT trong bc)

ST T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-HĐQT	30/01/2020	Nghị quyết về việc Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và tạm ứng cổ tức đợt 01 năm 2019.
2	Số 02/NQ-HĐQT	06/03/2020	Nghị quyết phiên họp thứ I của Hội đồng Quản trị: Phê duyệt tài liệu tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. - Phê duyệt Tờ trình số 43a/TTr – DTV ngày 24/02/2020 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu chương trình xây dựng mới đường dây trung áp và TBA, cải tạo và phát triển lưới điện

ST T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			hạ áp; nhánh rẽ khách hàng năm 2020. - Phê chuẩn Tờ trình số 53/TTr – DTV ngày 25/02/2020 về việc phê duyệt giá trị xây dựng trụ sở làm việc Điện nông thôn Trà Cú. - Phê chuẩn các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.
3	Số 03/NQ-HĐQT	22/03/2020	Nghị quyết về việc phê chuẩn đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS và đề cử thành viên HĐQT, thành viên BKS: - Phê chuẩn đơn xin từ nhiệm Ông Nguyễn Trọng Hiền là thành viên HĐQT. - Phê chuẩn đơn xin từ nhiệm Ông Nguyễn Tổng Sơn là thành viên HĐQT. - Phê chuẩn đơn xin từ nhiệm Bà Lương Thu Hằng là thành viên BKS. - Đề cử Ông Nguyễn Phong Danh thay thế ông Nguyễn Trọng Hiền tham gia thành viên HĐQT DTV. - Đề cử Bà Lương Thu Hằng thay thế Ông Nguyễn Tổng Sơn tham gia thành viên HĐQT DTV. - Đề cử Ông Nguyễn Ngọc Thiện tham gia Ban Kiểm soát DTV.
4	Số 05/NQ-HĐQT	10/04/2020	Nghị quyết về việc phê chuẩn kết quả xét thầu mua sắm vật tư thiết bị năm 2020 của Công ty Cổ phần phát triển Điện nông thôn Trà Vinh (DTV)
5	Số 06/NQ-HĐQT	21/04/2020	Nghị quyết về việc phê chuẩn kết quả xét thầu mua sắm vật tư thiết bị năm 2020 của Công ty Cổ phần phát triển Điện nông thôn Trà Vinh (DTV)
6	Số 07/NQ-HĐQT	04/5/2020	Nghị quyết về việc phê chuẩn mẫu phiếu biểu quyết mới thay thế phiếu biểu quyết số 04/DTV/HĐQT
7	Số 08/NQ-HĐQT	12/5/2020	Nghị quyết về việc phê chuẩn sửa đổi tên các Quy chế của HĐQT
8	Số 09/NQ-HĐQT	16/6/2020	Nghị quyết về việc phê chuẩn Tờ trình số 243/TTr – ĐNT ngày 08/06/2020 của Tổng Giám đốc Công ty về việc phê duyệt hạng mục phát sinh đường dây 22kV và trạm biến áp Khoản Tiểu 9 (3x100kVA); đường dây hạ áp cấp điện cho khu văn phòng, trạm biến áp Dự án điện gió V1-3.
9	Số 10/NQ-HĐQT	14/08/2020	Nghị quyết phiên họp thứ II của Hội đồng Quản trị: - Phê chuẩn báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2020. - Phê chuẩn Báo cáo số 311/BC-DTV ngày 31/7/2020 kết quả thực hiện công tác đấu thầu

ST T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>năm 2020 đến ngày 30/6/2020.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phê chuẩn Tờ trình số 312/TTr-DTV ngày 31/7/2020 về việc mua điện mặt trời áp mái nhà của các hộ sử dụng điện do Công ty Cổ phần phát triển Điện Trà Vinh quản lý. - Phê chuẩn Tờ trình số 310/TTr-DTV ngày 30/7/2020 về việc phê duyệt hạng mục phát sinh trạm biến áp, xây dựng mới và cải tạo đường dây hạ áp trên địa bàn huyện Trà Cú. - Phê chuẩn các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.
10	Số 11/NQ-HĐQT	04/9/2020	Nghị quyết về việc phê chuẩn Tờ trình số 368/TTr-DTV ngày 28/8/2020 của Tổng Giám đốc Công ty về việc Đơn xin nghỉ việc của Ông Nguyễn Văn Hiền – Giám đốc Điện nông thôn Duyên Hải.
11	Số 12/NQ-HĐQT	10/9/2020	Nghị quyết về việc phê chuẩn Tờ trình số 380/TTr-DTV ngày 04/9/2020 của Tổng Giám đốc Công ty về việc xây dựng mới đường dây trung áp 22kV và trạm biến áp 3 pha trên địa bàn thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.
12	Số 13/NQ-HĐQT	15/10/2020	Nghị quyết về việc phê chuẩn Tờ trình số 425/TTr-DTV ngày 07/10/2020 của Tổng Giám đốc Công ty về việc luân chuyển và bổ nhiệm nhân sự năm 2020.
13	Số 14/NQ-HĐQT	10/11/2020	Nghị quyết phiên họp thứ III của Hội đồng Quản trị: <ul style="list-style-type: none"> - Phê chuẩn Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4 năm 2020. - Phê chuẩn báo cáo ước thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021. - Phê chuẩn báo cáo công tác đầu tư năm 2020 và kế hoạch đầu tư năm 2021. - Phê chuẩn Tờ trình lương tháng 13 năm 2020. - Phê chuẩn các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.
14	Số 15/NQ-HĐQT	30/11/2020	Nghị quyết về việc phê chuẩn Tờ trình số 492/TTr-DTV ngày 12/11/2020 của Tổng Giám đốc Công ty về việc mua bổ sung vật tư cho công tác lắp đặt nhánh rẽ khách hàng đến ngày 31/12/2020.
15	Số 01/QĐ-HĐQT	09/01/2020	Quyết định về việc ban hành hệ thống thang bảng lương, Quy chế trả lương và khen thưởng bằng tiền.
16	Số 02/QĐ-HĐQT	17/3/2020	Quyết định về việc phê duyệt phương án đầu tư xây dựng mới trụ sở làm việc Điện nông thôn Trà Cú.
17	Số 03/QĐ-HĐQT	31/3/2020	Quyết định về việc giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Điện nông thôn Duyên Hải.

2020
 TY
 LẮN
 NDI
 NH
 TR

ST T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
18	Số 04/QĐ-HDQT	12/5/2020	Quyết định về việc Ban hành Quy chế hoạt động của HDQT.
19	Số 05/QĐ-HDQT	12/5/2020	Quyết định về việc ban hành Quy chế cán bộ.
20	Số 06/QĐ-HDQT	12/5/2020	Quyết định về việc ban hành Quy chế tài chính và chi tiêu nội bộ.
21	Số 07/QĐ-HDQT	19/6/2020	Quyết định về việc điều chỉnh dự án đầu tư của nhà đầu tư.
22	Số 08/QĐ-HDQT	15/10/2020	Quyết định về việc điều động cán bộ quản lý “Bùi Văn Ngôn”
23	Số 09/QĐ-HDQT	15/10/2020	Quyết định về việc điều động cán bộ quản lý “Phan Minh Quý”
24	Số 10/QĐ-HDQT	15/10/2020	Quyết định về việc điều động cán bộ quản lý “Nguyễn Văn Triều”
25	Số 11/QĐ-HDQT	15/10/2020	Quyết định về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc “Trần Hoàng Quân”
26	Số 12/QĐ-HDQT	15/10/2020	Quyết định về việc điều động cán bộ quản lý “Trần Hoàng Quân”
27	Số 13/QĐ-HDQT	15/10/2020	Quyết định về việc điều động cán bộ quản lý “Trương Minh Hạnh”
28	Số 14/QĐ-HDQT	15/10/2020	Quyết định về việc bổ nhiệm phó Giám đốc phụ trách điều hành Điện nông thôn Trà Cú “Lữ Phước Long”
29	Số 15/QĐ-HDQT	15/10/2020	Quyết định về việc cho thôi việc đối với Giám đốc Điện nông thôn Duyên Hải “Nguyễn Văn Hiền”

2.2 Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, lãnh đạo phòng và các đơn vị trực thuộc:

a. Đối với Ban Tổng Giám đốc:

+ Ban Tổng Giám đốc Công ty đã có nhiều nỗ lực trong việc thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty. Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách cẩn trọng có hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho Công ty.

+ Ban Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo HĐQT về tình hình sản xuất kinh doanh cũng như các hoạt động khác của Công ty để HĐQT có ý kiến chỉ đạo kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Tổ chức triển khai thực hiện đúng các chính sách, chế độ đối với người lao động trong Công ty, nộp ngân sách Nhà nước đúng quy định.

+ Kết quả này đã tiếp tục duy trì và củng cố được lòng tin từ cổ đông. Ban điều hành đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Hội đồng quản trị tin tưởng với các giải pháp chắc chắn, linh hoạt trong công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc, sự đồng

thuận của người lao động Công ty đã thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông giao.

+ Với tinh thần trách nhiệm cao trước các cổ đông và sự phát triển của Công ty, HĐQT Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, cũng như các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT.

b. Đối với người điều hành quản lý cấp trực thuộc :

Hội đồng quản trị Công ty đã luôn song hành cùng Lãnh đạo phòng và các đơn vị trực thuộc trong từng hoạt động, bám sát tình hình thực tế từng đơn vị, đưa ra các chỉ đạo kịp thời. Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách làm việc tại văn phòng Công ty cùng với Ban Tổng giám đốc và các cấp quản lý trực tiếp kiểm tra để có ý kiến chỉ đạo sát sao. Các thành viên của Hội đồng quản trị thường xuyên hội ý, thống nhất các giải pháp về đầu tư xây dựng lưới điện, tài chính, kinh doanh góp phần thực hiện hoàn thành Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

II/ Tổng kết nhiệm kỳ 2016-2020

Trong nhiệm kỳ qua DTV là doanh nghiệp cung cấp điện sinh hoạt phục vụ cho dân cư trên địa bàn 7 huyện và thị xã Duyên Hải an toàn và hiệu quả. Với chương trình xây dựng nông thôn mới trong những năm qua có tác động tích cực, trong đó có tiêu chí điện sinh hoạt, góp phần nâng cao đời sống nhân dân khu vực nông thôn nuôi trồng thủy sản và dịch vụ công nghiệp đẩy mạnh phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội khu vực nông thôn. Hệ thống cơ sở hạ tầng điện được DTV đầu tư xây dựng mới, cải tạo nâng cấp các đường dây trung, hạ áp hiện hữu và các tuyến đường giao thông hương lộ, tỉnh lộ và cụm dân cư ... giúp người nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh cải thiện đời sống. Tuy nhiên với tình hình dịch tả heo Châu Phi lây lan trên diện rộng, cùng với đó là sự xuất hiện dịch bệnh lở mồm long móng trên đàn gia súc và bệnh cúm gia cầm, xâm nhập mặn tại đồng bằng sông Cửu Long diễn ra trầm trọng. Đặc biệt, năm 2020 cả nước phải đối mặt với dịch bệnh Covid- 19; chung tay phòng chống dịch và hỗ trợ cho người dân cả nước vượt qua khó khăn, Thủ Tướng chính phủ ban hành NQ số 41/NQ-CP ngày 9 tháng 4 năm 2020, Bộ Công Thương có CV số 2698/BCT- ĐTĐL ngày 16 tháng 4 năm 2020 về việc hỗ trợ giảm giá điện, giảm tiền điện cho các khách hàng sử dụng điện bị ảnh hưởng của dịch Covid- 19, làm ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của DTV. Trước bối cảnh đó thành viên HĐQT DTV thực hiện một cách cẩn thận, nghiêm túc trong công tác quản trị, trong nhiệm kỳ ban hành 60 NQ và 36 QĐ, tổ chức 19 cuộc họp định kỳ và 20 cuộc họp bất thường mục đích đưa ra giải pháp kinh doanh phù hợp tình hình thực tế, chiến lược nhân sự theo đúng phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT

quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, cùng Ban Điều hành thực hiện hoàn thành đạt và vượt nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ (2016- 2020) đề ra.

1. Các chỉ tiêu chính thực hiện đạt được so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm :

Năm	ĐVT	2016		2017		2018		2019		2020	
		KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH
Sản lượng điện mua vào	Triệu Kwh	189	210	225	233	246	262	287	279	290	297
Sản lượng điện bán ra	Triệu Kwh	180	199	214	222	235	250	274	264	277	281
Doanh thu	Tỷ đồng	306	346	353	379	413	438	479	493	511	519
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,7	16,01	14	24,8	21,68	22,01	28,3	26,1	32	28,4
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,56	12,75	11,2	19,7	17,34	17,37	22,64	20,4	25,6	22,6
Cổ tức	%	15	20	16	30	20	27	20	30	20	30
Hao hụt	%	5,0	5,32	4,97	4,98	4,5	4,68	4,5	5,37	4,63	5,61

Kết quả sản xuất kinh doanh của DTV từ năm 2016 đến năm 2020 các chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch năm sau cao hơn năm trước .

Năm 2019, 2020, chỉ tiêu lợi nhuận không đạt do nguyên nhân khách quan về điều kiện biến đổi khí hậu xâm nhập mặn, dịch bệnh diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh, với công tác quản trị thích hợp của HĐQT DTV đảm bảo lợi ích cổ tức của cổ đông đúng theo kế hoạch.

2. Đầu tư :

Để cung cấp điện an toàn hiệu quả cho người dân sử dụng điện cả nhiệm kỳ DTV đầu tư xây dựng mới, cải tạo nâng cấp sửa chữa đường dây trung hạ áp nhằm mục đích phát triển hộ sử dụng điện, tăng sản lượng điện, tăng doanh thu với tổng số vốn như sau:

Số TT	Năm	Số/L CT	Nội dung	Chiều dài (km)	Công suất (KvA)	Số tiền (tỷ đồng)
1	2016	62	XD mới ĐD HA	29,9		1,78
		86	Cải tạo SC ĐDHA	64,8		2,73
		35	TRẠM BA		2.688	3,2
	TC	183		94,71	2.688	7,8
		54	XD mới ĐD HA	32,8		2,37

2	2017	92	Cải tạo SC ĐDHA	80,79		3,63
		48	ĐDTA, TRẠM BA	1,13	3.951	4,54
	TC	194		114,71	3.951	10,54
3	2018	27	XD mới ĐD HA	10,96		0,74
		20	Cải tạo SC ĐDHA	13		0,9
		59	ĐDTA, TRẠM BA	0,72	3.513	4,36
	TC	106		24,68	3.513	6,01
4	2019	21	XD mới ĐD HA	10,75		0,73
		26	Cải tạo SC ĐDHA	15,12		0,78
		23	ĐDTA, TRẠM BA	0,43	1.313	1,56
	TC	70		26,29	1.313	3,06
5	2020	25	XD mới ĐD HA	11,68		0,93
		46	Cải tạo SC ĐDHA	25,08		1,25
		43	ĐDTA, TRẠM BA	0,9	2.925	3,46
	TC	114		37,71	2.925	5,64
	TC	667		298,10	14,390	33,05

3. Thu nhập người lao động:

- Năm 2016 thu nhập bình quân người lao động : 13.104.000 đồng /tháng
- Năm 2017 thu nhập bình quân người lao động : 12.948.000 đồng /tháng
- Năm 2018 thu nhập bình quân người lao động : 13.838.000 đồng /tháng
- Năm 2019 thu nhập bình quân người lao động : 14.377.000 đồng /tháng
- Năm 2020 thu nhập bình quân người lao động : 14.626.000đồng / tháng

4. Phát triển khách hàng

- Năm 2016 phát triển 4.944 khách hàng sử dụng điện
- Năm 2017 phát triển 5.230 khách hàng sử dụng điện
- Năm 2018 phát triển 5.242 khách hàng sử dụng điện
- Năm 2019 phát triển 4.475 khách hàng sử dụng điện
- Năm 2020 phát triển 3.937 khách hàng sử dụng điện

5. Hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm:

Doanh nghiệp là đơn vị bán lẻ điện cho người tiêu dùng, chất lượng an toàn, hiệu quả là vấn đề quan trọng hàng đầu của Công ty đối với khách hàng sử dụng điện. Trong nhiệm kỳ doanh nghiệp phải đầu tư xây dựng mới, cải tạo lưới điện khoảng 33 tỷ đồng và kiểm định 105.618 điện kế định kỳ với tổng chi phí kiểm định mạch đo đếm 3,5 tỷ đồng để khách hàng an tâm sử dụng điện của doanh nghiệp về chất lượng, hiệu quả về sản phẩm của Cty.

Để đảm bảo an toàn chất lượng điện và tính chính xác của mạch đo đếm, hàng năm doanh nghiệp tổ chức định kỳ các khóa tập huấn để nâng cao tay nghề cho công nhân cụ thể sát hạch an toàn điện, tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề nhằm củng cố

và cập nhật kiến thức chuyên môn cho công nhân kỹ thuật một cách thường xuyên, giáo dục cho công nhân luôn nâng cao ý thức trong việc chấp hành tốt tổ chức kỷ luật tuân thủ đúng quy trình sử dụng điện, lưới điện Cty thường xuyên kiểm tra những lưới điện xuống cấp lập kế hoạch cải tạo sửa chữa kịp thời để có nguồn điện chất lượng cung cấp cho khách hàng. Đây là yếu tố cơ bản DTV được khách hàng tin cậy lựa chọn sử dụng sản phẩm điện trong những năm qua, góp phần tăng tỷ lệ hộ sử dụng điện tỉnh Trà Vinh trên 99%.

6. Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính:

Nhiệm kỳ qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm hàng năm chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính của Công ty cho cả nhiệm kỳ (2016- 2020).

7. Công bố thông tin:

Nhiệm kỳ qua HĐQT công ty đã thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định.

8. Thù lao HĐQT, BKS

Thù lao cho Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2016- 2020) được Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt là 375.000.000đồng/năm, tổng nhiệm kỳ là 1.875.000.000 đồng, đã chi đúng số tiền phê duyệt.

*** Đánh giá chung:**

- Nhiệm kỳ (2016- 2020) HĐQT lãnh đạo Công ty thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra; duy trì tốc độ tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước, cơ sở vật chất hoạt động của Công ty ngày càng nâng cao, vị thế của Công ty vững mạnh, đảm bảo hiệu quả cho các cổ đông và được cổ đông tin tưởng. HĐQT triển khai thực hiện đầy đủ Nghị quyết của ĐHĐCĐ, quản trị tốt Công ty. Sự phối kết hợp hoạt động giữa HĐQT và BKS thực hiện tốt, hoạt động quản trị Công ty ngày càng theo hướng minh bạch và chuyên nghiệp.

- Các thành viên HĐQT đã tích cực phối hợp, hỗ trợ công tác điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh. HĐQT đã tổ chức kỳ Đại hội cổ đông thường niên hàng năm theo quy định cùng nhiều phiên họp HĐQT trực tiếp để kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động cũng như chỉ đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Chủ tịch HĐQT chủ trì các cuộc họp của HĐQT, HĐQT tham dự các cuộc họp với Ban Tổng giám đốc, các Trưởng phòng chức năng của Công ty để nghe báo cáo tình hình hoạt động, tổ chức và kinh doanh, có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp. Bên cạnh đó, thành viên HĐQT cũng thường xuyên nhận được thông báo từ Chủ tịch HĐQT thông qua văn bản, email hoặc điện thoại về tình hình hoạt động của công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra các nghị quyết, quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT. Do đó HĐQT luôn nắm bắt sát sao, kịp thời để chỉ đạo và đôn đốc

các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.

B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ (2021- 2025)

Phát huy những kết quả và kinh nghiệm đã đạt được trong nhiệm kỳ qua, khắc phục những hạn chế tồn tại, nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn và các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra, Công ty cần tập trung thực hiện các biện pháp như sau:

- Nêu cao tinh thần đoàn kết thống nhất về nhận thức và hành động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc cùng các đoàn thể.

- Trong nhiệm kỳ (2021-2025) cần tập trung nâng cao chất lượng công tác chuyên môn, đây là nhiệm vụ hàng đầu và trọng tâm để thực hiện chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Hội đồng quản trị đương nhiệm đề xuất xây dựng một số chỉ tiêu cơ bản và các giải pháp thực hiện như sau:

I. Định hướng kinh doanh năm 2021:

Tập trung vào nhiệm vụ chính trị là mua bán điện thương phẩm, phát triển hộ sử dụng điện vùng sâu, vùng xa chưa có điện, đặc biệt vùng nuôi trồng thủy sản nhằm tối ưu lợi ích cho khách hàng trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích cổ đông, người lao động. Hội đồng Quản trị đề ra các chỉ tiêu năm 2021 như sau:

1. Chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	KH năm 2021	KH 2021/ TH2020
01	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	519,32	562,00	108,22
02	Sản lượng điện mua vào	Triệu kWh	297,26	312,77	105,21
03	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu kWh	280,58	298,51	106,39
04	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	28,49	31,21	109,54
05	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	22,66	24,96	110,15
06	Tỷ lệ cổ tức	% /năm	30	20	66,67

2. Chỉ tiêu đầu tư năm 2021:

Số TT	TÊN HẠNG MỤC	Số lượng CT	Chiều dài (km)	Dung lượng lắp mới TBA (kVA)	Phát triển khách hàng mới	Tổng kinh phí (tỷ đồng)
	Mang sang năm 2020 (cải tạo lưới hạ áp)	4	2,53			0,244
1	Cải tạo lưới hạ áp	43	33,17			1,673
2	Xây dựng mới lưới hạ áp	41	24,12			1,912
3	Xây dựng mới lưới trung áp + TBA	95	8,75	6.875		7,349
4	Kiểm định điện kế , TBA					1,664
5	Đầu tư hệ thống đo đếm điện				3.000	1,801

	kể cả các thiết bị, phụ kiện kèm theo					
6	Đầu tư hệ thống đo đếm (3.000 điện kế) thay định kỳ					0,919
7	Chi phí sửa chữa nhỏ					2,578
	Tổng cộng	183	66,04	6.875	3.000	18,140

II. Các chỉ tiêu cơ bản về sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ (2021-2025)

1. Chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ (2021-2025)

S tt	Chỉ tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1	Sản lượng điện mua vào	Triệu kWh	312	332	355	379	405
2	Sản lượng bán ra	Triệu kWh	298	318	340	363	388
3	Doanh thu	tỷ đồng	562	601	643	688	736
4	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	31,2	33,7	35,5	37,7	39,9
5	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	24,96	26,96	28,4	30,16	31,92
6	Cổ tức	%/năm	20	20	20	25	25
7	Hao hụt	%	4,63	4,5	4,5	4,5	4,5

Các chỉ tiêu sản lượng điện, doanh thu tăng trưởng bình quân 7%, lợi nhuận tăng trưởng bình quân 6% so với cùng kỳ.

+ Về chỉ tiêu sản lượng điện, doanh thu tăng bình quân 7%, trong nhiệm kỳ tiếp tục thực hiện NQ của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh về chuyển dịch cơ cấu kinh tế nuôi trồng thủy sản phát triển kinh tế xã hội cải thiện đời sống cho người dân năm 2021 và những năm tiếp theo, DTV đầu tư và cải tạo hệ thống hạ tầng điện đồng bộ để cung cấp điện an toàn cho người dân sinh hoạt nuôi trồng sản xuất và dịch vụ.

+ Về doanh thu DTV duy trì khách hàng hiện hữu, đầu tư hạ tầng điện các tuyến đường mở rộng mới để phát triển khách hàng, mở thêm ngành nghề, thi công và cung cấp dịch vụ thiết bị năng lượng mặt trời, tăng doanh thu, tăng lợi nhuận đạt được kế hoạch kinh doanh.

2. Kế hoạch đầu tư nhiệm kỳ (2021-2025):

TT	Hạng mục	Giá trị (tỷ đồng)	Năm thực hiện	Giá trị đầu tư (tỷ đồng)
1	Xây dựng mới, cải tạo sửa chữa ĐDHA, XD ĐDTA và TBA, lắp NRKH (3.000 hộ), kiểm định điện kế (37.312)....	Tỷ đồng	2021	18,14
2	Xây dựng mới, cải tạo sửa chữa ĐDHA, XD ĐDTA và TBA, lắp	Tỷ đồng	2022	17,32



	NRKH (2.800hộ), kiểm định điện kế (36.254)....			
3	Xây dựng mới, cải tạo sửa chữa ĐDHA, XD ĐDTA và TBA, lắp NRKH (2.500hộ), kiểm định điện kế (20.506)....	Tỷ đồng	2023	17,04
4	Xây dựng mới, cải tạo sửa chữa ĐDHA, XD ĐDTA và TBA, lắp NRKH (2.400hộ), kiểm định điện kế (21.280)....	Tỷ đồng	2024	16,11
5	Xây dựng mới, cải tạo sửa chữa ĐDHA, XD ĐDTA và TBA, lắp NRKH(2.200hộ), kiểm định điện kế (24.892)....	Tỷ đồng	2025	16,77
Tổng cộng:				85,39

3. Các giải pháp thực hiện:

HDQT cùng Ban Tổng Giám đốc phối hợp đồng bộ để xây dựng chương trình kế hoạch tháng, quý, sáu tháng và năm phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ đề ra, chỉ đạo các Điện nông thôn và các phòng bám vào nghị quyết của Đại hội và kế hoạch Ban TGD theo chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị mà đề ra kế hoạch thực hiện đạt hiệu quả cao nhất. Cụ thể:

- Tiếp tục đầu tư đường dây trung, hạ áp, trạm biến áp cho khách hàng trên địa bàn chưa có điện, tăng cường cải tạo sửa chữa kịp thời lưới điện cũ xuống cấp không đảm bảo an toàn, nâng cấp đường dây vượt lộ các quốc lộ 53, 54, 60 và các tỉnh lộ không đủ độ cao, kiểm tra các trạm biến áp có tỷ lệ tổn thất cao.

- Thường xuyên phát hoang cây xanh trong mùa mưa tránh ngã đổ, chạm chập, gây sự cố mất điện, tai nạn điện.

- Ban an toàn lao động kết hợp Sở công thương tuyên truyền về an toàn điện để khách hàng hiểu biết tránh những sự cố điện giết chết người xảy ra.

Kính báo cáo ĐHĐCĐ kết quả thực hiện của HDQT nhiệm kỳ (2016-2020) và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ (2021-2025)

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận :

- HDQT, BKS ;
- Cổ đông ;
- Lưu: Thư ký.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Thị Khê

Số: *M* /TT-HDQT

Trà Vinh, ngày *05* tháng 3 năm 2021

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt sửa đổi Điều lệ và Quy chế
Công ty cổ phần phát triển điện Trà Vinh**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội Khoá 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội Khoá 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần phát triển điện Trà Vinh .

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ (2021-2025) Công ty Cổ phần phát triển điện Trà Vinh phê duyệt thông qua :

1. Sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần phát triển điện Trà Vinh cho phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các yêu cầu về quản trị, điều hành của công ty.
2. Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần phát triển điện Trà Vinh cho phù hợp với quy định pháp luật.
3. Sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần phát triển điện Trà Vinh cho phù hợp với quy định pháp luật.

Các nội dung sửa đổi của Điều lệ, quy chế Công ty Cổ phần phát triển điện Trà Vinh sẽ có hiệu lực áp dụng kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HDQT, BKS;
- Cổ đông;
- Lưu: Văn thư

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Thị Khê

Số: 16 /TTr-HĐQT

Trà Vinh, ngày 5 tháng 3 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phát triển điện Trà Vinh;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 27 tháng 3 năm 2020.

Hội đồng quản trị báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung như sau:

1. Chi thù lao năm 2020: căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm phê duyệt tổng số tiền thù lao của HĐQT, BKS năm 2020: **375.000.000** đồng. Tổng số đã chi là **330.000.000** đồng:

STT	Họ & Tên	Chức vụ	Tổng
	HĐQT		243.000.000
1	Lê Thị Khê	CT HĐQT	75.000.000
2	Nguyễn Trọng Hiền	TV HĐQT	10.500.000
3	Lê Tuấn Hải	TV HĐQT	42.000.000
4	Lý Ngọc Tuấn	TV HĐQT	42.000.000
5	Nguyễn Tổng Sơn	TV HĐQT	10.500.000
6	Nguyễn Phong Danh	TV HĐQT	31.500.000
7	Lương Thu Hằng	TV HĐQT	31.500.000
	Ban kiểm soát		87.000.000
1	Nguyễn Thị Huỳnh Phương	TBKS	60.000.000
2	Lương Thu Hằng	TVBKS	9.000.000
3	Nguyễn Ngọc Thiện	TV BKS	18.000.000
Tổng cộng			330.000.000

2. Kế hoạch Thù lao HĐQT và BKS năm 2021

- Tổng mức chi thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cố định năm 2021 là **420.000.000** đồng/năm, uỷ quyền Hội đồng quản trị phân phối. HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ phê duyệt thù lao HĐQT, BKS từng năm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2025 xem xét thông qua ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- Lưu: Văn thư

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Thị Khê



Số: 17 /TTr-HĐQT

Trà Vinh, ngày 5 tháng 3 năm 2021

TỜ TRÌNH
Về việc phân phối lợi nhuận năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần phát triển điện nông thôn Trà Vinh được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần phát triển điện nông thôn Trà Vinh thông qua vào ngày ngày 27/3/2020;

Hội đồng Quản trị thông qua Đại hội đồng cổ đông phân phối các quỹ như sau:

Lợi nhuận sau thuế năm 2020	22.665.612.003 đồng
1/. Chi trả cổ tức cho cổ đông: (30%/năm)	15.792.000.000 đồng
2/. Trích quỹ Khen thưởng +Phúc lợi	1.300.000.000 đồng
3/. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của năm 2020	5.573.612.003 đồng

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021- 2025 xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- Lưu: Văn thư

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Thị Khê

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP phát triển điện Trà Vinh

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Phát triển điện Trà Vinh;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 27/3/2020;

HĐQT Công ty CP Phát triển điện Trà Vinh kính trình Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ (2021-2025) xem xét phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2020 (Đ/c)	TH năm 2020	TH/KH (%)
1	Sản lượng điện mua vào	Triệu kWh	290,00	297,26	102,50
2	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu kWh	276,56	280,58	101,45
3	Tổng doanh thu	Triệu đồng	511,49	519,32	101,53
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	32,03	28,49	88,98
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	25,62	22,66	88,44
6	Tỷ lệ cổ tức	%	20	30	150
7	Phát triển khách hàng	Hộ	4.500	3.937	87,49
8	Đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật	Triệu đồng	14,25	10,24	71,86

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2020	KH năm 2021	KH 2021 / TH 2020 (%)
1	Sản lượng điện mua vào	Triệu kWh	297,26	312,99	105,29
2	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu kWh	280,58	298,51	106,39
3	Tổng doanh thu	Triệu đồng	519,32	562,0	108,22

4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	28,49	31,21	109,54
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	22,66	24,96	110,15
6	Tỷ lệ cổ tức	%	30	20	66,67
7	Phát triển khách hàng	Hộ	3.937	3.000	76,20
8	Đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật	Triệu đồng	10,24	18,13	177,05

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần phát triển điện Trà Vinh kính trình Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ (2021-2025) xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Thị Khê

Số: 19 /TTr-HĐQT

Trà Vinh, ngày 05 tháng 3 năm 2021

TỜ TRÌNH

Nhân sự tham gia HĐQT, BKS
Công ty CP phát triển điện Trà Vinh nhiệm kỳ (2021-2025)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội Khoá 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội Khoá 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần phát triển điện Trà Vinh .

Căn cứ đơn đề cử ứng cử tham gia HĐQT – BAN KS

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Danh sách nhân sự tham gia HĐQT, Ban kiểm soát Công ty CP phát triển điện Trà Vinh nhiệm kỳ (2021-2025) như sau:

1. Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2021-2025):

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay	Cổ đông đề cử
1	Lê Thị Khê	1967	Cử nhân kinh tế	CT. HĐQT DTV – TVHĐQT	Cty TNHH năng lượng REE
2	Hồ Bảo Hùng	1977	Cử nhân kinh doanh	GD.Cty TNHH năng lượng REE	Cty TNHH năng lượng REE
3	Lý Ngọc Tuấn	1967	Kỹ sư điện – Điện tử- Điện Năng	TGD DTV -TV. HĐQT	Cty TNHH năng lượng REE
4	Nguyễn Phong Danh	1995	Cử nhân Kinh tế - đối ngoại	Chuyên viên phân tích đầu tư REE - TV. HĐQT	Cty TNHH năng lượng REE



TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay	Cổ đông đề cử
5	Lương Thu Hằng	1971	Cử nhân chuyên ngành kế toán tài chính.	Kế toán trưởng CTCP Cơ khí Ngành in - TV. HDQT	CTCP Tập đoàn Đầu tư IPA

2. Danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2021-2025):

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay	Cổ đông đề cử
1	Quách Vĩnh Bình	1972	Cử nhân Kinh Tế	Trưởng ban kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro Cty REE	Cty TNHH năng lượng REE
2	Nguyễn Hồng Huệ	1980	Cử nhân chuyên ngành Kế toán	Kế toán Tổng hợp CTCP Năng lượng Bắc Hà.	CTCP Tập đoàn Đầu tư IPA

Hội đồng quản trị kính trình ĐHCĐ thông qua Danh sách ứng cử viên HDQT, BKS Công ty CP phát triển điện Trà Vinh nhiệm kỳ (2021-2025).

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HDQT, BKS;
- Cổ đông;
- Lưu: Thư ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Thị Khê

TỜ TRÌNH

**VỀ VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
Báo cáo tài chính năm 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị Định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty ngày 27/3/2020;

Để lựa chọn và chỉ định đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài khóa 2021 nhằm tạo điều kiện cho HĐQT chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập với các điều kiện hợp lý nhất, trình Đại hội ủy quyền cho HĐQT:

Dựa trên các tiêu chuẩn về chuyên môn, tính chuyên nghiệp, nguồn lực và chi phí, HĐQT sẽ quyết định chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập hoạt động tại Việt Nam được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận cho phép kiểm toán các công ty niêm yết, cụ thể là một trong các công ty sau:

1. Công ty Deloitte;
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
3. Công ty Pricewaterhouse Coopers
4. Công ty KPMG.

Là đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài khóa 2021.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TGD
- Cổ đông;
- Lưu: BKS, VT

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Nguyễn Thị Huỳnh Phương

CTY CP PHÁT TRIỂN ĐIỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02/TT-BKS-DTV

Trà Vinh, ngày 05 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH

Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị Định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty ngày 27/3/2020;

Để phù hợp với quy định hiện hành, Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát phù hợp với Nghị định 155/NĐ-CP và Thông tư số 116/TT-BTC chi tiết Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Nguyễn Thị Huỳnh Phương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày 05 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Về kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

Tổng kết nhiệm kỳ 2016 – 2020 và Phương hướng nhiệm kỳ 2020 – 2025

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021

Công ty Cổ Phần Phát Triển Điện Trà Vinh.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Phát Triển Điện Trà Vinh.

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ Phần Phát Triển Điện Trà Vinh. Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2020 xin báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2021 về một số nội dung như sau:

I. Các hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Hoạt động của Ban kiểm soát :

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2020 gồm có 02 thành viên :

- Bà Hồ Thị Á – Trưởng Ban kiểm soát từ nhiệm ngày 14/04/2017.
- Bà Nguyễn Thị Huỳnh Phương – Trưởng Ban kiểm soát bổ nhiệm ngày 14/04/2017.
- Bà Lương Thu Hằng – Thành viên Ban kiểm soát – từ nhiệm ngày 27/03/2020.
- Ông Nguyễn Ngọc Thiện – Thành viên Ban kiểm soát – bổ nhiệm ngày 27/03/2020.

Trong suốt nhiệm kỳ 2016 – 2021 Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và quy định của pháp luật.

Ban kiểm soát đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp triển khai các nhiệm vụ của Ban kiểm soát; Thông qua kế hoạch công tác; Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát. Tổ chức kiểm soát, đánh giá các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty.

Tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị; Tham gia đóng góp ý kiến đối với Hội đồng quản trị về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tổ chức kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định quản trị nội bộ của Công ty; Tổ chức kiểm tra, kiểm soát công tác tài chính kế toán và tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

Giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

Tham gia đóng góp ý kiến đối với các dự thảo sửa đổi, bổ sung ban hành các quy chế, quy định của Công ty.

Thẩm tra báo cáo tài chính bán niên và cả năm của Công ty. Theo dõi giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thù lao của Ban kiểm soát năm 2020:

Thù lao của Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

- Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách : 5.000.000 đồng / tháng;
- Thành viên Ban kiểm soát : 3.000.000 đồng / tháng.

Thực hiện theo Nghị quyết số 04/NQ-DHDCĐ ngày 27/3/2020, Công ty đã chi và hạch toán trong báo cáo tài chính năm 2020 theo quy định hiện hành.

II. Kết quả giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc:

Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của Pháp luật.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định của Điều lệ Công ty, quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành đúng với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành. Lập kế hoạch quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Ban Tổng giám đốc có nhiều cố gắng cũng như nỗ lực điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ vừa qua. Tuy nhiên Ban Tổng giám đốc cần quyết liệt hơn trong công tác điều hành sản xuất và chú trọng công tác quản lý để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

III. Thẩm định báo cáo tài chính 2020 và tình hình thực hiện nghị quyết DHDCĐ 2020:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

Chỉ tiêu	KH 2020	TH 2020	Tỷ lệ TH/KH
Sản lượng điện mua vào (Triệu kWh)	290,00	297,26	103%
Sản lượng điện bán ra (Triệu kWh)	276,57	280,59	101%
Tổng doanh thu (Tỷ đồng)	524,22	520,11	99%
Lợi nhuận sau thuế (Tỷ đồng)	26,36	22,66	86%
Cổ tức (%)	20	30	150%

2. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2020 :

Công ty đã thực hiện đầy đủ các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2020 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua.

Thực hiện phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức 2019 theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua.

Chi trả thù lao HĐQT và Ban Kiểm Soát: trong năm 2020 Công ty đã thực hiện chi trả tiền thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua.

Công ty đã chọn Công ty kiểm toán Ernst & Young thực hiện soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

IV. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính giai đoạn 2016 -2020:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh từ năm 2016 – 2020 :

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Sản lượng điện mua vào (Triệu kWh)	210,46	233,57	287,42	278,74	297,26
Sản lượng điện bán ra (Triệu kWh)	199,00	221,92	249,70	263,78	280,59
Tỷ lệ tổn thất điện năng (%)	5,3	4,9	4,6	5,3	5,6
Phát triển khách hàng mới (hộ)	4.944	5.230	5.242	4.475	3.937
Tổng doanh thu (tỷ đồng)	346,35	380,64	439,15	493,11	520,11
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	12,75	19,72	17,37	20,44	22,66
Cổ tức (%)	18	30	27	30	30

2. Tình hình tài sản nguồn vốn của Công ty như sau :

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019	31/12/2020
Tổng tài sản	105.764	101.097	99.961	107.616	112.882
1. Tài sản ngắn hạn	61.854	55.647	55.827	65.418	71.963
2. Tài sản dài hạn	43.910	45.450	44.134	42.199	40.919
Tổng nguồn vốn	105.764	101.097	99.961	107.616	112.882
1. Nợ phải trả	23.946	9.727	7.509	9.431	8.822
2. Vốn chủ sở hữu	81.818	91.370	92.452	98.186	104.060

Nhìn chung tình hình thực hiện một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh giai đoạn năm 2016 – 2020 tăng trưởng rõ rệt. Chỉ tiêu tỷ lệ cố tức các năm có sự tăng trưởng nhanh.

Chỉ tiêu tỷ lệ tổn thất điện năng cần phải quan tâm xem xét nhiều hơn nữa, Ban Tổng giám đốc cần có biện pháp khắc phục và cải tạo các công trình đã bị xuống cấp triệt để và kịp thời nhằm để giảm tỷ lệ tổn thất điện năng thấp hơn tình hình thực tế hiện nay.

IV. Nhận xét, kiến nghị và phương hướng nhiệm kỳ 2021 – 2025 :

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2020 đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ đúng theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và quy định của pháp luật.

Ban kiểm soát đã hoàn thành chức năng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2016 – 2020 mà Đại hội đồng cổ đông đã tin tưởng giao cho. Hoạt động của Ban kiểm soát đã nhận được sự hỗ trợ tích cực của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban trong Công ty.

Phương hướng nhiệm kỳ 2021 – 2025 Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua các quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh trong năm 2021, Ban điều hành Công ty cần quan tâm:

+ Cần có giải pháp tích cực hơn để thực hiện kế hoạch đầu tư, cải tạo các công trình xuống cấp kịp thời nhằm giảm thiểu tỷ lệ tổn thất điện năng.

+ Hoàn thiện các quy định, quy trình liên quan đến công tác quản lý, phân công công việc tại các phòng /ban chức năng trong công ty theo thông lệ quản trị tốt nhất.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2020 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin chân thành cảm ơn sự tin nhiệm của Đại hội đồng cổ đông và sự hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty trong suốt nhiệm kỳ vừa qua đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát hoàn thành tốt công việc của mình.

Trân trọng.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



NGUYỄN THỊ HUỲNH PHƯƠNG





**CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÁT TRIỂN ĐIỆN TRÀ VINH**
Số 01/QĐ-DTV-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày 29 tháng 03 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**V/v: Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát
Công ty Cổ phần Phát Triển Điện Trà Vinh**

BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐIỆN TRÀ VINH

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn.

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Phát Triển Điện Trà Vinh.

Căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên Công ty Cổ phần Phát Triển Điện Trà Vinh số:06/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/3/ 2021.

Theo sự thảo luận và thống nhất giữa các thành viên Ban kiểm soát.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ Phần Phát Triển Điện Trà Vinh” của nhiệm kỳ 2021-2025.

Điều 2. Quy chế này điều chỉnh việc tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty, được áp dụng trong nội bộ Công ty Cổ phần Phát Triển Điện Trà Vinh từ ngày 29/3/2021.

Điều 3. Các thành viên Ban kiểm soát, Trưởng các đơn vị trực thuộc và cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận

- Như điều 3;
- HĐQT;
- Ban TGD;
- Lưu: BKS, Thư ký Công ty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


QUÁCH VĨNH BÌNH

Trà Vinh, ngày 29 tháng 03 năm 2021

**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐIỆN TRÀ VINH**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 01/QĐ-DTV-BKS ngày 29 tháng 3 năm 2021
của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Phát triển Điện Trà Vinh)

PHẦN I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác có liên quan.
2. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng cho Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Phát triển Điện Trà Vinh.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban kiểm soát.

PHẦN II
THÀNH VIÊN CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát

1. Tuân thủ đúng Pháp luật, Điều lệ này, quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.
2. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và Cổ đông của Công ty, đảm bảo sự đoàn kết nội bộ giữa các Cổ đông, cân bằng lợi ích giữa các bộ phận trong Công ty.
3. Trung thành với lợi ích của Công ty và Cổ đông Công ty; không được sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
4. Đảm bảo hoạt động bình thường của Công ty, của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn trong điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty.
5. Tôn trọng pháp luật đồng thời đảm bảo tính hợp lý và thực tế, lắng nghe, đấu tranh và ngăn chặn từ xa, phòng ngừa nguy cơ dẫn đến các hành vi làm xâm hại đến lợi ích của Công ty và các Cổ đông.
6. Các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát có không quá 3 (ba) thành viên. Số lượng thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng Cổ đông quyết định. Thành viên Ban kiểm soát là những người đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều lệ Công ty.
2. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá năm (05) năm, thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
3. Các thành viên Ban kiểm soát bầu một người trong số họ là Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số.
4. Trong trường hợp vào thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nhiệm vụ cho đến khi Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp.
 - b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty.
 - c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác.
 - d. Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.
 - e. Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty.
 - f. Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.
 - g. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan theo Điều lệ công ty.
2. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, thành viên Ban kiểm soát công ty đại chúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Công ty.

Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
2. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.

3. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát: Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.

- a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát.
- b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát.
- c. Chịu trách nhiệm chung về hoạt động của Ban kiểm soát.
- d. Tổ chức phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của Ban để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp và điều lệ của công ty.
- e. Chủ trì xây dựng, sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.
- f. Lập chương trình, kế hoạch giám sát, kiểm tra định kỳ (quý/năm) và phân công tổ chức thực hiện.
- g. Thay mặt Ban kiểm soát triệu tập HĐQT bất thường theo quy định Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- h. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát để trình Đại hội đồng cổ đông.
- i. Thay mặt Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT, cuộc họp quan trọng của Công ty khi thấy cần thiết.
- j. Lập và ký các báo cáo, kết luận và kiến nghị của Ban kiểm soát.
- k. Chấp hành các quy định khác của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát, việc đề cử người vào Ban kiểm soát thực hiện như sau:

- a. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.
- b. Căn cứ số lượng thành viên Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:

- a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp.
- b. Có đơn từ chức và được chấp thuận.
- c. Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.
- d. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:
 - i. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công.
 - ii. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng.
 - iii. Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
 - iv. Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban kiểm soát được công bố bao gồm:

200
TY
ÁN
N Đ
INH
T.T.P

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh.
 - b. Trình độ chuyên môn.
 - c. Quá trình công tác.
 - d. Các chức danh quản lý khác.
 - e. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty.
 - f. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty.
 - g. Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).
2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

PHẦN III HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.
2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng, quý của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.
5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.
6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định



tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.

10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.

11. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

12. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đề nghị của cổ đông.

13. Yêu cầu Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.

14. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

15. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị.

16. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

17. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

18. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

19. Giám sát tình hình tài chính Công ty, việc tuân thủ pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong các hoạt động.

20. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.

21. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác,

Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

22. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

23. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

24. Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

25. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin cho Ban kiểm soát

1. Được HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty cung cấp đầy đủ, kịp thời các văn bản thuộc về chủ trương, chính sách, các văn bản của Công ty và các tài liệu có liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu.

2. Trường hợp cần thiết Trường Ban kiểm soát đề nghị Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc chấp thuận về việc sử dụng CB-NLĐ Công ty để thực hiện chương trình làm việc của Ban.

3. Được đảm bảo công cụ, phương tiện cần thiết cho công tác kiểm tra; được quyền yêu cầu lãnh đạo các Chi nhánh, phòng, ban của Công ty cung cấp số liệu, tài liệu, thông tin và giải trình các hoạt động theo yêu cầu của công tác kiểm soát.

4. Được cung cấp các tài liệu liên quan đến các cuộc họp HĐQT vào đúng thời điểm và phương thức như đối với thành viên HĐQT.

5. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm nơi người quản lý và nhân viên của Công ty làm việc.

6. Được gửi báo cáo của Tổng giám đốc trình HĐQT hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành vào đúng thời điểm và phương thức như đối với thành viên HĐQT. Các báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của Công ty phải được gửi cho Ban Kiểm soát trước ngày tổ chức Đại hội 30 ngày làm việc để thẩm định.

7. Báo cáo quy định tại các khoản 6 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông

1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- a. Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật.
- b. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.
- c. Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện.

2. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

CHƯƠNG IV CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm vào ngày thích hợp do Trưởng Ban kiểm soát triệu tập tại địa điểm trên lãnh thổ Việt Nam. Thông báo triệu tập họp được gửi trước 07 ngày bằng văn bản, fax, thư điện tử, điện thoại. Cuộc họp được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên Ban kiểm soát có mặt.

2. Biểu quyết:

- a. Mỗi thành viên Ban kiểm soát tham dự cuộc họp sẽ có một phiếu biểu quyết. Nếu thành viên Ban kiểm soát không thể tham dự cuộc họp thì có thể uỷ quyền biểu quyết của mình bằng văn bản cho một thành viên Ban kiểm soát khác (là đối tượng được phép tham gia biểu quyết) thực hiện biểu quyết này.
- b. Thành viên Ban kiểm soát có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Ban kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó, đồng thời cũng không được nhận uỷ quyền của thành viên Ban kiểm soát khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.
- c. Biểu quyết đa số: Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua nếu được trên 50% số thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban kiểm soát hoặc thành viên Ban kiểm soát được Trưởng Ban kiểm soát uỷ quyền chủ tọa cuộc họp (trường hợp Trưởng Ban kiểm soát vắng mặt).

- d. Trường hợp Ban kiểm soát lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua về một vấn đề thì quyết định thông qua được coi là có giá trị tương đương với một quyết định được thông qua bởi các thành viên.
- e. Ban kiểm soát tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức thông thường

Điều 15. Biên bản cuộc họp của Ban kiểm soát:

1. Trưởng Ban kiểm soát cử một thành viên lập biên bản cuộc họp.
2. Biên bản cuộc họp Ban kiểm soát phải có những nội dung sau :
 - a. Ngày, tháng, năm họp. Giờ bắt đầu, giờ kết thúc;
 - b. Ghi rõ cuộc họp định kỳ hay bất thường, nếu là bất thường phải ghi rõ lý do, người yêu cầu họp;
 - c. Thành phần tham gia họp, những người vắng mặt;
 - d. Những nội dung được đưa ra trao đổi;
 - e. Kết luận từng vấn đề.
 - f. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng, người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ tại Công ty.
3. Trưởng Ban kiểm soát quản lý Biên bản cuộc họp và chỉ cung cấp cho thành viên Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Đại hội đồng cổ đông.
4. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

CHƯƠNG V

BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH

Điều 16. Báo cáo hàng năm

Các Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:

1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.
3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.
4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.
5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là

thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác.
7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông.
8. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và kinh phí hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.
2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng kinh phí hoạt động hằng năm của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan

1. Thành viên Ban kiểm soát của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:
 - a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó.
 - b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.
2. Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

4. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

5. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

CHƯƠNG VI

MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty. Trưởng Ban kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 20. Mối quan hệ với Đại hội đồng cổ đông

Ban kiểm soát và các thành viên của Ban kiểm soát phải luôn coi trọng lợi ích của Cổ đông, chịu trách nhiệm trước cổ đông về việc thẩm định tính chính xác, trung thực của các số liệu, hồ sơ liên quan đến hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát có trách nhiệm gửi báo cáo giám sát định kỳ cho ĐHĐCĐ, báo cáo các vấn đề có liên quan đến công tác kiểm soát nếu có yêu cầu của ĐHĐCĐ.

Điều 21. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị

1. Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

2. Phối hợp chặt chẽ với HĐQT trong quá trình hoạt động. Theo dõi việc chỉ đạo của HĐQT trong việc chấn chỉnh và xử lý sai phạm theo kiến nghị của Ban kiểm soát sau mỗi lần kiểm tra, phúc tra. Tham mưu cho HĐQT Công ty về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập hoặc đề xuất về việc thuê chuyên gia. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình các báo cáo, kết quả và kiến nghị lên Đại Hội đồng cổ đông.

Điều 22. Mối quan hệ với ban điều hành

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với ban điều hành Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của ban điều hành.

PHẦN VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 3 năm 2021.

Thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm thực hiện; thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành của Công ty có trách nhiệm hỗ trợ, giúp đỡ Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

2. Trong quá trình thực hiện mọi ý kiến đề nghị sửa đổi bổ sung quy chế được phản ánh bằng văn bản cho Ban kiểm soát để xem xét quyết định.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



QUÁCH VĨNH BÌNH

